

TRƯỜNG THPT HÀN THUYỀN
TỔ NGŨ VĂN

NỘI DUNG ÔN TẬP
MÔN: NGŨ VĂN – LỚP 10 (CUỐI HỌC KÌ II)
NĂM HỌC 2024 - 2025

A) GIỚI HẠN CHƯƠNG TRÌNH: Bài 6, 7, 8 (chương trình 2018)

B) KIẾN THỨC:

I. ÔN TẬP PHẦN VĂN BẢN

1. Các thể loại văn bản đã học

Thể loại **Văn bản văn học**

	Thơ	Truyện	Văn bản thông tin
Nhan đề văn bản	- Bình Ngô đại cáo; - Bảo kính cảnh giới, bài 43; - Dục Thúy sơn; - Con đường không chọn.	- Người cầm quyền khôi phục uy quyền; - Dưới bóng hoàng lan; - Một chuyện đùa nhỏ.	- Sự sống và cái chết; - Nghệ thuật truyền thống của người Việt; - Phục hồi tầng ozone: Thành công hiếm hoi của nỗ lực toàn cầu.

II. ÔN TẬP PHẦN TIẾNG VIỆT

- + Thực hành từ Hán Việt.
- + Biện pháp chêm xen, biện pháp liệt kê.
- + Sử dụng phương tiện phi ngôn ngữ.
- + Thực hành sử dụng các phương tiện phi ngôn ngữ.
- > Những hiểu biết về phương tiện phi ngôn ngữ giúp hiểu hơn về cách đọc các văn bản thông tin, tiếp nhận thông tin dễ dàng hơn; biết cách viết bản nội duy, bản hướng dẫn nơi công cộng đúng và khoa học hơn.

III. ÔN TẬP PHẦN TẬP LÀM VĂN

Kiểu bài viết	Yêu cầu
Viết văn bản nghị luận về một vấn đề xã hội	- Giới thiệu được vấn đề xã hội cần bàn luận. - Nêu rõ lí do lựa chọn và quan điểm cá nhân về vấn đề xã hội cần bàn luận. - Chứng minh quan điểm của mình bằng hệ thống luận điểm chặt chẽ, hợp lí; sử dụng các lí lẽ thuyết phục và bằng chứng chính xác, đầy đủ. - Biết sử dụng yếu tố biểu cảm để tăng sức thuyết phục của văn bản. - Khẳng định ý nghĩa của vấn đề cần bàn luận.
Viết bài văn nghị luận phân tích, đánh giá một tác phẩm văn học.	- Giới thiệu được những thông tin khái quát về tác giả, tác phẩm. - Nêu được nhận xét khái quát về giá trị của tác phẩm. - Nêu được nét riêng về chủ đề của tác phẩm. - Phân tích được mối quan hệ gắn kết giữa chủ đề và các nhân vật trong tác phẩm. - Đánh giá khái quát về thành công hay hạn chế của tác phẩm nhìn từ mối quan hệ giữa chủ đề và nhân vật.

- Phát biểu được tác động của chủ đề tác phẩm, nhân vật trong tác phẩm đối với bản thân.

Viết một văn bản nội dung hoặc văn bản hướng dẫn nơi công cộng.

- Văn bản phải có cấu trúc chặt chẽ, phù hợp với mẫu cấu trúc chung của văn bản nội quy hay văn bản hướng dẫn nơi công cộng.
- Nội dung văn bản thể hiện rõ những hành vi cần thực hiện, không được thực hiện trong không gian công cộng, phù hợp với yêu cầu, quy định của cơ quan, tổ chức ban hành, phù hợp với quy định của pháp luật.
- Ngôn ngữ khách quan, chính xác, rõ ràng, dễ hiểu.

Viết bài luận về bản thân

- Xác định rõ luận đề của bài viết.
- Thể hiện được cá tính, thiên hướng, lựa chọn, niềm tin, quan điểm riêng của bản thân.
- Sử dụng bằng chứng là những sự kiện, kinh nghiệm mà người viết đã thực sự trải qua.
- Có giọng điệu riêng, thể hiện cảm xúc chân thành của người viết; thuyết phục, truyền cảm hứng và gợi suy ngẫm cho người đọc.

Nói và nghe

- + Thảo luận về một vấn đề xã hội có ý kiến khác nhau.
- + Thảo luận về một vấn đề văn học có ý kiến khác nhau.
- + Thảo luận về một văn bản nội quy hay văn bản hướng dẫn nơi công cộng.
- + Thuyết trình về một vấn đề xã hội có sử dụng kết hợp phương tiện ngôn ngữ và các phương tiện phi ngôn ngữ.

C. CẤU TRÚC ĐỀ: Tự luận 100%

- Thời gian: 90 phút

- Cấu trúc đề thi theo cấu trúc đề minh họa thi tốt nghiệp THPT năm 2025 bao gồm 02 phần:

- + Phần đọc hiểu: Gồm 05 câu (02 câu nhận biết, 02 câu thông hiểu, 01 câu vận dụng)
- + Phần viết: Gồm 02 câu (Nếu ngữ liệu phần đọc hiểu là văn bản văn học thì đề yêu cầu viết đoạn văn nghị luận văn học, bài văn nghị luận xã hội; nếu ngữ liệu đọc hiểu thuộc thể loại văn bản thông tin, văn bản nghị luận thì đề yêu cầu viết đoạn văn nghị luận xã hội, bài văn nghị luận văn học).

Câu 1: Viết đoạn nghị luận văn học hoặc nghị luận xã hội dài khoảng 150 chữ

Câu 2: Viết bài văn nghị luận văn học hoặc nghị luận xã hội dài khoảng 400 chữ

- Phần kiểm tra năng lực đọc – hiểu, HS không trình bày dài dòng, chỉ trả lời trọng tâm vào nội dung câu hỏi một cách ngắn gọn.

D. ĐỀ THAM KHẢO:

I. ĐỌC HIỂU (4,0 điểm)

Đọc văn bản sau:

Bao mưa nắng đời anh chưa hiểu hết

Giờ xót xa thương mẹ nhớ làng

Mẹ cho của hồi môn câu hát

Để con rời quê kiểng có hành trang

Mẹ thường bảo làng ta giàu cổ tích

Có bà tiên ông Bụt giúp người

Nhưng mẹ vẫn một đời áo rách

Cố giữ lành câu Quan họ thôi

*Người để lại chiếc khăn hoa lý
Em nhớ cho đời mẹ xưa nghèo,
Vẫn thơm thảo mùi hương quả thị
Với câu thề quán dốc trăng treo*

*Giờ biết lấy cớ gì anh dối mẹ
Quan họ quên... rơi dọc thàng ngày
Sợi tóc rụng như lá vườn lặng lẽ
Mẹ không còn và mắt anh cay...*

(Trích *Nhớ mẹ và làng Quan họ* - Trương Nam Hương¹, *Ai về Kinh Bắc*, Thơ chọn và bình, Nguyễn Thanh Kim biên soạn, NXB Thanh niên, 2000, tr.483-484)

1Chú thích: Trương Nam Hương sinh năm 1963, hiện sống và làm việc tại thành phố Hồ Chí Minh. Thơ ông coi trọng khai thác chất liệu ca dao và văn hóa truyền thống, dịu dàng, tinh tế trong ngôn ngữ trữ tình. Các tác phẩm chính: *Khúc hát người xa xứ* (1990), *Ban mai xanh* (1994), *Ra ngoài ngàn năm* (2008)...

Thực hiện yêu cầu sau:

Câu 1. Văn bản trên được viết theo thể thơ nào?

Câu 2. Nhân vật trữ tình trong bài thơ là ai?

Câu 3. Nêu tác dụng của biện pháp tu từ được sử dụng trong câu thơ:

Bao mưa nắng đời anh chưa hiểu hết.

Câu 4. Nêu nội dung của những dòng thơ sau:

Mẹ cho của hồi môn câu hát

Để con rời quê kiểng có hành trang

Câu 5. Thông điệp mà tác giả muốn gửi gắm đến cho người đọc thông qua đoạn văn bản trên.

II. VIẾT (6,0 điểm)

Câu 1 (2,0 điểm)

Anh/chị viết đoạn văn nghị luận (khoảng 150 chữ) phân tích, đánh giá nội dung và nghệ thuật đoạn trích ở phần Đọc hiểu.

Câu 2. (4,0 điểm)

Hãy viết một bài văn nghị luận (khoảng 400 chữ) bày tỏ suy nghĩ của anh/chị về vấn đề: chung tay bảo vệ môi trường.

.....

ĐÁP ÁN:

I. ĐỌC HIỂU

Câu 1. Văn bản trên được viết theo thể thơ là: Tự do.

Câu 2. Nhân vật trữ tình trong bài thơ là: Nhân vật “Anh”.

Câu 3.

* Biện pháp tu từ: Ẩn dụ (mưa nắng)

* Tác dụng:

- Giúp lời thơ sinh động, hấp dẫn, gợi hình gợi cảm, hàm súc

- Nhấn mạnh những khó khăn, thử thách mà người con trai phải trải qua trong cuộc sống. Qua đó, ta thấy người con trai đã trưởng thành, chín chắn khi nhận ra rằng cuộc đời không hề dễ dàng, cần phải nỗ lực vượt qua những khắc nghiệt, gian nan.

Câu 4. Nội dung của hai dòng thơ:

- *Của hồi môn* của mẹ dành cho con không phải là giá trị vật chất mà là giá trị tinh thần. Câu hát Quan họ là cội nguồn, là truyền thống văn hoá quê hương, là tâm hồn, lối sống của người quan họ... đã trở thành hành trang cho con vào đời.

- Tấm lòng yêu thương, trân trọng, biết ơn của người con với mẹ...

Câu 5.

- Thông điệp mà tác giả muốn gửi gắm đến cho người đọc thông qua đoạn thơ: Đó là việc giữ gìn những giá trị văn hóa truyền thống...

II. VIẾT

Câu 1.

* Giới thiệu ngắn gọn về bài thơ *Nhớ mẹ và người Quan họ* (tác giả, tác phẩm, đề tài, ý nghĩa nhan đề...)

* Phân tích, đánh giá nội dung và nghệ thuật của bài thơ:

+ Nội dung: trong nỗi nhớ của người con xa quê, hình ảnh mẹ và làng Quan họ hiện ra thật gần gũi, thân thương; người mẹ nghèo mà nhân hậu, độ lượng và giàu có, là hiện thân của quê hương, truyền thống...; không gian làng quê thấm đẫm sắc màu văn hoá dân gian với *cổ tích, ông bụt, bà tiên, câu hát*...; thể hiện tấm lòng yêu thương, trân trọng, biết ơn của người con với mẹ...

+ Nghệ thuật: thể thơ tự do linh hoạt, ngôn ngữ, hình ảnh thơ gần gũi, đời thường, mang sắc thái dân gian, giọng điệu tự sự như lời tự bạch chân thành, nhẹ nhàng, sâu lắng, xúc động, cùng các biện pháp tu từ ẩn dụ, đối lập, liệt kê...

* Khẳng định ý nghĩa, giá trị tư tưởng và thẩm mỹ của đoạn thơ - bài thơ: thể hiện xúc động tình cảm của người con khi nhớ về mẹ và làng quê thân thuộc; góp phần bồi đắp và nuôi dưỡng trong tâm hồn mỗi người những tình cảm đẹp đẽ về mẹ, về gia đình, quê hương; tiêu biểu cho phong cách nghệ thuật của Trương Nam Hương - *coi trọng khai thác chất liệu ca dao văn hóa truyền thống, dịu dàng, tinh tế trong ngôn ngữ trữ tình.*

Câu 2.

- *Giải thích vấn đề nghị luận*

+ Môi trường: là toàn bộ yếu tố tự nhiên và nhân tạo bao quanh và tác động trực tiếp đến cuộc sống của con người.

=> Chung tay bảo vệ môi trường là sự hợp tác, đồng lòng cùng nhau hành động để giảm thiểu tác động xấu đến môi trường, đảm bảo sự phát triển bền vững của môi trường tự nhiên...

- *Thể hiện quan điểm của người viết*

+ Vấn đề môi trường hiện nay: môi trường bị tàn phá và ô nhiễm nghiêm trọng, gây ảnh hưởng nặng nề tới thể giới tự nhiên và cuộc sống của con người...

+ Ý nghĩa của môi trường đối với sự sống của con người: Môi trường và con người có mối quan hệ mật thiết với nhau, môi trường được bảo vệ thì đời sống của tự nhiên và con người được đảm bảo.

+ Chung tay bảo vệ môi trường: cùng đoàn kết tuyên truyền nâng cao ý thức bảo vệ môi trường, hành động thiết thực và cụ thể hình thành nếp sống văn minh, trách nhiệm với môi trường, xử lý kịp thời những hành vi vi phạm gây ảnh hưởng đến môi trường, phát hiện, phản ánh và phê phán những hành vi thiếu ý thức, phá hoại môi trường sống...

- *Mở rộng, bàn luận vấn đề* chung tay bảo vệ môi trường trong lành, sạch đẹp là trách nhiệm của mỗi cá nhân, cộng đồng, xã hội...

* Khẳng định lại quan điểm cá nhân đã trình bày và rút ra bài học cho bản thân.

Bắc Ninh, ngày 23/04/2025

Nhóm trưởng

Đặng Thị Thu Phương